

địa đầy lòng cũng chỉ ngồi ở trong phàm và thánh, làm sao thấy được đạo." Các hành vô thường là pháp sanh diệt, như bắn tên lên không trung, sức đã hết mũi tên dội xuống, chỉ làm những việc không vừa ý. Vào cửa vô vi thật tướng rồi, một bước đi vào thẳng đất Phật". Vì ông không biết có nhơn chỉ kiến lập phương pháp tạm thời, lại khăng khăng muốn biết nhiều học rộng. Ông hôm nay trong tất cả thời đi, đứng, nằm, ngồi, gắng học Vô-Tâm, dần dần định lực thành tựu, vì sức tu kém không thể thành công ngay, phải cần ba năm, bốn năm hoặc mười năm, khi khai tỏ rồi đầu mới tự nhiên hiểu rõ. Nếu không thực hành như thế chạy theo học Thiền học Đạo làm sao có thể vào bể Phật Pháp được. Kinh nói: Như Lai nói Pháp cốt để dạy người, như đem lá vàng nói là vàng để dỗ trẻ con nín khóc, quyết định không thật, nếu chấp là thật, không phải là người của Tông môn ta, làm sao vào được bản thể? Kinh dạy: Thật không có một pháp có thể được nên gọi là vô thường chánh đẳng chánh giác. Hiểu được ý ấy mới biết Phật đạo với ma đạo đều lầm, vì bản lai vốn trong sạch sáng rõ, không có các tướng vuông tròn, lớn, nhỏ, dài, ngắn, vô lậu, vô vi, không mê, không ngộ, thấy rõ ràng không sót một vật, cũng không người, cũng không Phật, đại thiền cỏi cát như bọt trên đại dương, tất cả thánh hiền như điện nháng. Tâm chơn thật pháp thân từ xưa đến nay cùng loài với Phật Tổ không có thiếu một mải lông. Đã hiểu được ý ấy cần phải gắng sức giác ngộ ngay, vì thân này vốn huyền mộng.

Hỏi: Tổ Huệ Năng không biết chữ sao lại được truyền Y Bát làm tổ? Thần Tú là Thượng Thủ trong năm trăm người, làm thầy giáo họ giảng được 32 thứ kinh luận, vì sao không được truyền y?

Đáp: Vì Thần Tú có hữu vi tâm nên có hữu vi pháp, chỗ



tu chỗ chúng đều là hữu vi. Ngũ Tổ phú pháp cho Tổ Huệ Năng vì Huệ Năng mật khế thâm ý Như Lai, nên được truyền mật chỉ, ông đọc bài kệ phú pháp thì rõ.

Gốc pháp vốn là pháp không có pháp
Pháp không có pháp cũng là pháp
Nay phú pháp không pháp này
Mỗi pháp đều là pháp

Nếu hiểu ý đó mới gọi là người xuất gia, mới có thể tu hành. Một dẫn chứng để thấy rõ: Thượng Tọa Huệ Minh lе đến đỉnh núi tím Lục Tổ. Tổ hỏi: Ông đến đây vì Y hay vì Pháp? Huệ Minh đáp: Không vì Y mà đến, chỉ vì Pháp mà đến. Lục Tổ dạy: Ông tạm thời bất nghĩ, thiện ác đều không nghĩ đến. Huệ Minh vâng lời. Giây lát, Tổ hỏi: Đừng nghĩ thiện, đừng nghĩ ác, chính đương lúc ấy cái gì là bản lai diện mục của Thượng Tọa Minh. Huệ Minh sau lời nói ấy bỗng nhiên Đại ngộ, liền lе bái nói: Như người uống nước, lạnh nóng tự biết. Tôi ở trong hội Ngũ Tổ uống công dụng tu 30 năm, ngày nay mới biết sai lầm trước. Tổ dạy: Đúng thế! Phải biết đến lúc ấy mới biết Tổ Sư từ Ấn Độ sang, chỉ thảng tâm người thấy tánh thành Phật không cần ở lời nói. Đâu không thấy A-Nan hỏi Tổ Ma Ha Ca Diếp: Thế Tôn truyền kim lan pháp y cho Sư huynh, ngoài ra còn truyền vật gì nữa không? Tổ Ca Diếp gọi: A-Nan! A Nan : Dạ. Tổ Ca Diếp: Cây phượng trước chùa ngã rồi! Đó là phiêu chuẩn của Tổ Sư. A Nan 30 năm làm thị giả chỉ được trí tuệ nghe nhớ nhiều, bị Phật quở: Ông ngàn ngày học huệ không bằng một ngày học đạo, nếu không học đạo, của tín thí khó tiêu.

Hỏi: Làm thế nào để không lạc vào thềm bậc?

Đáp: Ăn cơm suốt ngày chưa từng nhai một hạt cơm, đi suốt ngày chưa từng đạp một hạt cát, cũng trong lúc ấy không có tướng ngã nhơn, suốt ngày không lìa tất cả việc mà không bị các cảnh làm mê hoặc, mới gọi là người tự tại. Chỉ cần mỗi giờ mỗi niệm không thấy tất cả tướng. Dung nhan ba phía trước sau. Phía trước không có đi qua, phía này không trụ, phía sau không đến, an nhiên ngồi thẳng, chẳng chấp lại qua, mới gọi là giải thoát. Gắng sức! Gắng sức! Trong tông môn ta, muôn người, ngàn người chỉ được năm, ba người. Nếu không cố gắng chắc có ngày mang họa, nên kinh dạy

Gắng sức một đời xong tất cả
Lo gì nhiều kiếp chịu tai ương!

Đoạn Té